

Bản án số: 22/2019/HS-ST
Ngày: 23/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quốc Hoàn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Trương Ngọc Nhân

Ông: Đinh Minh Tăng

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Minh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá tham gia phiên tòa:
Bà Cao Thị Mỹ Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 311/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

T T T sinh ngày: 09 tháng 5 năm 1996 tại: Thị trấn M, huyện Đ H, tỉnh L Đ. Nơi cư trú: Tiểu khu 1, thị trấn Q Đ, huyện M H, tỉnh Q B; nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông T K T và bà Đ T H; có vợ là C T K O và 01 người con; tiền sự: Không; tiền án: Không. Nhân thân: Ngày 29 tháng 11 năm 2017, bị cáo bị Công an thị trấn Q Đ, huyện M H, tỉnh Q B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau với mức phạt tiền 750.000 đồng. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/5/2019 cho đến ngày 05/6/2019 chuyển tạm giam cho đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Đ T H

Địa chỉ: Tiểu khu 1, thị trấn Q Đ, huyện M H, tỉnh Q B. Có mặt

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh P A T

Địa chỉ: Thôn C L 2, xã X H, huyện M H, tỉnh Q B.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ 30 phút ngày 30 tháng 5 năm 2019, Tổ tuần tra kiểm soát giao thông thuộc Đội Cảnh sát Giao thông trật tự Công an huyện M H phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện M H tiến hành tuần tra tại đường V V K, thị trấn Q Đ, huyện M H, tỉnh Q B phát hiện xe ô tô con biển kiểm soát 29L – 73.. nhãn hiệu DAEWOO, màu xanh do T T T điều khiển chở theo P A T có dấu hiệu nghi vấn nên tổ công tác tiến hành kiểm tra, phát hiện trong chiếc mũ lưỡi trai màu đen mà T cầm ở bàn tay trái có 02 (hai) túi nilon, trong đó gói thứ nhất có chứa sợi lá khô màu vàng được dán kín; trong túi nilon thứ hai được bọc kín có chứa 02 (hai) viên nén màu hồng, trên mỗi viên nén có ký hiệu "WY" và 01 (một) gói giấy bạc màu vàng, khi mở gói giấy bạc màu vàng ra thì bên trong có chứa bột màu trắng. Tổ tuần tra tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ người và phương tiện theo đúng quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra T T T khai nhận số tang vật bị tạm giữ trên là ma túy T mua của một người phụ nữ tên M tại thị trấn Đ L, huyện T H với số tiền 400.000 đồng, T mua số ma túy trên vào khoảng 12 giờ ngày 30/5/2019, T cất trong mũ để sử dụng. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29L – 73.. chở theo P A T đi tập lái xe tại đường V N G, Tiểu khu 1, thị trấn Q Đ, huyện M H thì bị bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 558/GĐ-PC 09 ngày 03/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận:

- Mẫu ký hiệu A1 gửi giám định có khối lượng 0,228g (không phải hai trăm hai tám gam); không tiến hành giám định loại chất ma túy do thiếu mẫu so sánh.

- Mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,207g (không phải hai trăm linh bảy gam).

- Mẫu ký hiệu A3 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,042g (không phải không trăm bốn hai gam).

- (Methamphetamine ((+) – (S) – N – α – dimethylphenethylamine) nằm trong danh mục các chất ma túy, Số thứ tự: 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ – CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.

- Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, Số thứ tự: 09, Danh mục I, Nghị định số 73/2018/NĐ – CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa tạm giữ:

- Sổ ma túy sau giám định bỏ vào 01 bì thư dán kín ghi "558/GĐ-PC09" "Mẫu ký hiệu A1" được niêm phong bằng các chữ ký của ông Đ X B, L Đ B, N N S, T T A và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự;

- Sổ ma túy sau giám định bỏ vào 01 bì thư dán kín ghi "558/GĐ-PC09" "Mẫu ký hiệu A2" được niêm phong bằng các chữ ký của ông Đ X B, L Đ B, N N S, T T A và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự;

- 01 mũ lưỡi trai màu đen, phía bên trái phía trước trên mũ lưỡi trai có hình cánh bướm màu trắng, phía trong mũ màu trắng, có sọc màu đen;

- 01 điện thoại di động màu trắng, phía sau có dán hình sọ người, máy đã qua sử dụng không kiểm tra chi tiết bên trong;

- 01 giấy chứng minh nhân dân số 194562589 mang tên T T T, sinh ngày 09/5/1996, cấp ngày 29/2/2012 tại Công an tỉnh Quảng Bình;

- 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 310152036175 mang tên T T T, sinh ngày 09/5/1996, cấp ngày 23/6/2016 tại Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình;

- 01 giấy phép lái xe hạng B2, số 310152036175 mang tên T T T, sinh ngày 09/5/1996, cấp ngày 28/10/2015 tại Sở giao thông vận tải Hải Phòng;

- 01 ví da màu nâu, ví đã qua sử dụng, bên trong có chứa 914.000đ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam gồm những mệnh giá sau: 03 tờ tiền giấy Ngân hàng Việt Nam mệnh giá 1000đ, 03 tờ tiền giấy Ngân hàng Việt Nam mệnh giá 2000đ, 01 tờ tiền giấy Ngân hàng Việt Nam mệnh giá 5000đ, 10 tờ tiền polyme Ngân hàng Việt Nam mệnh giá 50.000đ, 02 tờ tiền polyme Ngân hàng Việt Nam mệnh giá 200.000đ;

- 01 xe ô tô nhãn hiệu DAEWOO, màu sơn xanh, loại xe du lịch biển kiểm soát 29L-73.., xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong;

- 01 giấy đăng ký xe ô tô, số A052800, mang tên P Đ N, nơi thường trú NMA31179 T C, H N, cấp ngày 29/7/1999 tại Thành phố Hà Nội;

- 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số KC6320370, của phương tiện ô tô DAEWOO biển kiểm soát 29L-73.., cấp ngày 28/11/2018, có giá trị đến 27/5/2019;

- 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô, số 18053244, mang tên P Đ N địa chỉ NMA31179 T C, H N của phương tiện xe ô tô DAEWOO biển kiểm soát 29L-73.., cấp ngày 15/5/2018, có giá trị đến 09 giờ ngày 15/5/2019.

- Tổng số tiền T T T tự giác giao nộp là 11.375.000đ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam gồm những mệnh giá sau: 01 tờ tiền polyme Ngân hàng Việt Nam

mệnh giá 500.000đ, 15 tờ tiền polyme Ngân hàng Việt Nam mệnh giá 200.000đ, 65 tờ tiền polyme Ngân hàng Việt Nam mệnh giá 100.000đ, 26 tờ tiền polyme Ngân hàng Việt Nam mệnh giá 50.000đ, 02 tờ tiền polyme Ngân hàng Việt Nam mệnh giá 20.000đ, 03 tờ tiền polyme Ngân hàng Việt Nam mệnh giá 10.000đ, 01 tờ tiền giấy Ngân hàng Việt Nam mệnh giá 5000đ. Đây là số tiền trên ô tô con biển kiểm soát 29L - 7382 do T T T tự nguyện giao nộp.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu vàng, màn hình phía trước bị vỡ, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong. Quá trình điều tra xác định đây là điện thoại của P A T, ngày 30/7/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Minh Hóa đã trả lại tài sản trên cho P A T trú tại thôn C L 2, xã X H, huyện M H, tỉnh Q B.

Cáo trạng số 19/CT-VKSMH ngày 28/8/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá quyết định truy tố bị cáo T T T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố cũng như đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo T T T từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Căn cứ vào kết quả thẩm vấn công khai tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà; Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; lời khai của những người tham gia tố tụng tại phiên toà; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên toà bị cáo đã nhất trí hoàn toàn với nội dung bản cáo trạng được đại diện Viện kiểm sát công bố và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với các lời khai của những người tham gia tố tụng, qua đó cho thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Minh Hóa, Viện kiểm sát huyện Minh Hóa, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo: Vào lúc 18 giờ 30 phút ngày 30/5/2019, tại đường V V K, Tiểu khu 1, thị trấn Q Đ, huyện M H, tỉnh Q B, T T T đã có hành vi tàng trữ trái phép tổng cộng là 0,249 chất ma túy, loại Methamphetamine và Heroine.

Tại phiên tòa bị cáo T T T đã thừa nhận hành vi phạm tội. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với tài liệu có trong hồ sơ đã được kiểm tra tại phiên tòa. Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa đưa ra quan điểm xét xử vụ án là có căn cứ nên chấp nhận. Do đó Hội đồng xét xử kết luận bị cáo T T T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c, khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét tính chất hành vi, hậu quả do bị cáo gây ra vụ án cho thấy: Đây là hành vi phạm tội có tính chất táo bạo và liều lĩnh, hành vi của bị cáo thể hiện tính coi thường pháp luật. Vấn đề ma túy là một tệ nạn nhức nhối trong xã hội, nó gây ra hậu quả với tác hại rất lớn, làm suy đồi đạo đức, nhân cách con người. Vì vậy hành vi trên cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm minh nhằm trừng trị, cải tạo thành người tốt và răn đe và giáo dục chung.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân của bị cáo T T T: bị cáo có nhân thân không tốt ngày 29 tháng 11 năm 2017, bị cáo bị Công an thị trấn Q Đ, huyện M H, tỉnh Q B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau với mức phạt tiền 750.000 đồng

Tình tiết tăng nặng: không có tình tiết tăng nặng

Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, thấy được lỗi lầm của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo T ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo thấy được lỗi lầm của mình và và răn đe giáo dục chung. Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử sẽ giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được tính nhân đạo và khoan hồng của Nhà nước.

[6] Về vật chứng vụ án gồm:

- Tổng số tiền T T T tự giác giao nộp là 11.375.000đ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam gồm những mệnh giá sau: 01 tờ tiền polyme Ngân hàng Việt Nam mệnh giá 500.000đ, 15 tờ tiền polyme Ngân hàng Việt Nam mệnh giá 200.000đ, 65 tờ tiền polyme Ngân hàng Việt Nam mệnh giá 100.000đ, 26 tờ tiền polyme Ngân hàng Việt Nam mệnh giá 50.000đ, 02 tờ tiền polyme Ngân hàng Việt Nam mệnh giá 20.000đ, 03 tờ tiền polyme Ngân hàng Việt Nam mệnh giá 10.000đ, 01 tờ tiền

giấy Ngân hàng Việt Nam mệnh giá 5000đ. Đây là số tiền trên ô tô con biển kiểm soát 29L – 73.. do T T T tự nguyện giao nộp. Quá trình điều tra xác định số tiền 11.210.000 đồng là của T T T không liên quan đến hành vi phạm tội nên ngày 30/7/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Minh Hóa đã trả lại tài sản trên cho người đại diện của T T T là chị C T K O trú tại Tiểu khu 1, thị trấn Q Đ, huyện M H, tỉnh Q B; số tiền 165.000 đồng là của P A T, trú tại Thôn C L 2, xã X H, huyện M H, tỉnh Q B nên ngày 30/7/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Minh Hóa đã trao trả số tài sản trên cho chủ sở hữu.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu vàng, màn hình phía trước bị vỡ, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong. Quá trình điều tra xác định đây là điện thoại của P A T, ngày 30/7/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Minh Hóa đã trả lại tài sản trên cho P A T trú tại thôn C L 2, xã X H, huyện M H, tỉnh Q B.

Xét thấy việc xử lý vật chứng này của Cơ quan CSĐT Công an huyện Minh Hóa là đúng quy định của pháp luật nên miễn xét.

Căn cứ điểm a khoản 2, Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy:

1. Sợi lá khô màu vàng, khối lượng 0,228g (không phẩy hai hai mươi tám gam) mẫu ký hiệu A1 sau giám định được gói bằng túi nilon màu trắng, ngoài có ghi chữ “TA1”. Cho túi mẫu và vỏ bao gói nêu trên vào phong bì thư ghi “558/GĐ-PC09” “ Mẫu ký hiệu A1” dán kín, được niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự;

2. 0,119g (không phẩy một trăm mười chín gam) mẫu ký hiệu A2 sau giám định được gói bằng túi nilon màu trắng, ngoài có ghi dòng chữ “TA2”; vỏ bao gói mẫu ký hiệu A2 và A3, cho túi mẫu và vỏ bao gói nêu trên vào phong bì thư ghi “558/GĐ-PC09” “ Mẫu ký hiệu A2” dán kín, được niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự;

3. 01 (một) mũ lưỡi trai màu đen, phía bên trái phía trước trên mũ lưỡi trai có hình cánh bướm màu trắng, phía trong mũ màu trắng, có sọc màu đen;

Căn cứ điểm b khoản 3, Điều 106 BLTTHS trả lại cho bị cáo T T T:

4. 01 (một) điện thoại di động màu trắng, phía sau có dán hình sọ người, máy đã qua sử dụng không kiểm tra chi tiết bên trong;

5. 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 194562589 mang tên T T T, sinh ngày 09/5/1996, cấp ngày 29/2/2012 tại Công an tỉnh Quảng Bình;

6. 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, số 310152036175 mang tên T T T, sinh ngày 09/5/1996, cấp ngày 23/6/2016 tại Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình;

7. 01 (một) giấy phép lái xe hạng B2, số 310152036175 mang tên T T T, sinh ngày 09/5/1996, cấp ngày 28/10/2015 tại Sở giao thông vận tải Hải Phòng;

8. 01 (một) ví da màu nâu, ví đã qua sử dụng, bên trong có chứa 914.000đ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam gồm những mệnh giá sau: 03 tờ tiền giấy Ngân hàng Việt Nam mệnh giá 1000đ, 03 tờ tiền giấy Ngân hàng Việt Nam mệnh giá 2000đ, 01 tờ tiền giấy Ngân hàng Việt Nam mệnh giá 5000đ, 10 tờ tiền polyme Ngân hàng Việt Nam mệnh giá 50.000đ, 02 tờ tiền polyme Ngân hàng Việt Nam mệnh giá 200.000đ;

Vì chiếc xe ô tô T lấy đi để tập lái xe cùng P A T, bà H biết nhưng không biết việc tàng trữ ma túy của T và chiếc xe ô tô là tài sản chung của gia đình nên Hội đồng xét xử Căn cứ điểm b khoản 3, Điều 106 BLTTHS trả lại cho bà Đ T H chiếc xe ô tô và các giấy tờ liên quan sau:

9. 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu DAEWOO, màu sơn xanh, loại xe du lịch biển kiểm soát 29L-7382, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong;

10. 01 (một) giấy đăng ký xe ô tô, số A052800, mang tên P Đ N, nơi thường trú NMA31179 Trường Chinh, Hà Nội, cấp ngày 29/7/1999 tại Thành phố Hà Nội;

11. 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số KC6320370, của phương tiện ô tô DAEWOO biển kiểm soát 29L-73.., cấp ngày 28/11/2018, có giá trị đến 27/5/2019;

12. 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô, số 18053244, mang tên P Đ N địa chỉ NMA31179 Trường Chinh, Hà Nội của phương tiện xe ô tô DAEWOO biển kiểm soát 29L-73.., cấp ngày 15/5/2018, có giá trị đến 09 giờ ngày 15/5/2019.

Số vật chứng trên đã được chuyển giao và hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Minh Hóa theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/9/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Minh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Không.

[8]. Trong vụ án này có người phụ nữ tên M, là người bán ma túy cho T. Tuy nhiên T không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan CSĐT không thể điều tra, không xác định được đối tượng trên nên không có căn cứ để xem xét trách nhiệm.

[9] Về án phí: Bị cáo T T T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố bị cáo T T T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo T T T.

Xử phạt bị cáo T T T 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 30/5/2019.

Quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo T T T 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

2- Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 2, Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy:

1. Sợi lá khô màu vàng, khối lượng 0,228g (không phẩy hai hai mươi tám gam) mẫu ký hiệu A1 sau giám định được gói bằng túi nilon màu trắng, ngoài có ghi chữ “TA1”. Cho túi mẫu và vỏ bao gói nêu trên vào phong bì thư ghi “558/GĐ-PC09” “ Mẫu ký hiệu A1” dán kín, được niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự;

2. 0,119g (không phẩy một trăm mười chín gam) mẫu ký hiệu A2 sau giám định được gói bằng túi nilon màu trắng, ngoài có ghi dòng chữ “TA2”; vỏ bao gói mẫu ký hiệu A2 và A3, cho túi mẫu và vỏ bao gói nêu trên vào phong bì thư ghi “558/GĐ-PC09” “ Mẫu ký hiệu A2” dán kín, được niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự;

3. 01 (một) mũ lưỡi trai màu đen, phía bên trái phía trước trên mũ lưỡi trai có hình cánh bướm màu trắng, phía trong mũ màu trắng, có sọc màu đen;

Căn cứ điểm b khoản 3, Điều 106 BLTTHS trả lại cho bị cáo T T T:

4. 01 (một) điện thoại di động màu trắng, phía sau có dán hình sọ người, máy đã qua sử dụng không kiểm tra chi tiết bên trong;

5. 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 194562589 mang tên T T T, sinh ngày 09/5/1996, cấp ngày 29/2/2012 tại Công an tỉnh Quảng Bình;

6. 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, số 310152036175 mang tên T T T, sinh ngày 09/5/1996, cấp ngày 23/6/2016 tại Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình;

7. 01 (một) giấy phép lái xe hạng B2, số 310152036175 mang tên T T T, sinh ngày 09/5/1996, cấp ngày 28/10/2015 tại Sở giao thông vận tải Hải Phòng;

8. 01 (một) ví da màu nâu, ví đã qua sử dụng, bên trong có chứa 914.000đ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam gồm những mệnh giá sau: 03 tờ tiền giấy Ngân hàng Việt Nam mệnh giá 1000đ, 03 tờ tiền giấy Ngân hàng Việt Nam mệnh giá 2000đ, 01 tờ tiền giấy Ngân hàng Việt Nam mệnh giá 5000đ, 10 tờ tiền polyme Ngân hàng Việt Nam mệnh giá 50.000đ, 02 tờ tiền polyme Ngân hàng Việt Nam mệnh giá 200.000đ;

Căn cứ điểm b khoản 3, Điều 106 BLTTHS trả lại cho bà Đ T H các tài sản sau:

9. 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu DAEWOO, màu sơn xanh, loại xe du lịch biển kiểm soát 29L-7382, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong;

10. 01 (một) giấy đăng ký xe ô tô, số A052800, mang tên P Đ N, nơi thường trú NMA31179 Trường Chinh, Hà Nội, cấp ngày 29/7/1999 tại Thành phố Hà Nội;

11. 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số KC6320370, của phương tiện ô tô DAEWOO biển kiểm soát 29L-73.., cấp ngày 28/11/2018, có giá trị đến 27/5/2019;

12. 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô, số 18053244, mang tên P Đ N địa chỉ NMA31179 Trường Chinh, Hà Nội của phương tiện xe ô tô DAEWOO biển kiểm soát 29L-73.., cấp ngày 15/5/2018, có giá trị đến 09 giờ ngày 15/5/2019.

Số vật chứng trên đã được chuyển giao và hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Minh Hóa theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/9/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Minh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa.

3- Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo T T T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công.

4- Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (23/9/2019) để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Minh Hoá;
- VKSND huyện Minh Hoá;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Minh Hoá;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trương Quốc Hoàn

